

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VƯỜN CÂY CẢNH HÀ NỘI ĐÔNG NAM Á**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VƯỜN CÂY CẢNH HÀ NỘI ĐÔNG NAM Á

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108971310

**3. Ngày thành lập:** 01/11/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 16/8 thôn Công Thôn, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Trồng cây lâu năm khác<br>Chi tiết: Trồng cây cảnh lâu năm                                                                                                                                                    | 0129        |
| 2.  | Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm                                                                                                                                                                           | 0131        |
| 3.  | Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm<br>Chi tiết: Gieo ươm, cấy ghép, cắt cành và giâm cành các loại cây cảnh                                                                                                   | 0132        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ trồng trọt                                                                                                                                                                                  | 0161        |
| 5.  | Xử lý hạt giống để nhân giống                                                                                                                                                                                 | 0164        |
| 6.  | Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp                                                                                                                                                         | 0210        |
| 7.  | Khai thác gỗ                                                                                                                                                                                                  | 0220        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp                                                                                                                                                                                  | 0240        |
| 9.  | Khai thác và thu gom than non                                                                                                                                                                                 | 0520        |
| 10. | Khai thác quặng sắt                                                                                                                                                                                           | 0710        |
| 11. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                                                                                                                                               | 0810        |
| 12. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>(Không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật đầu tư)                                                   | 4620(Chính) |
| 13. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>(Không bao gồm mua bán vàng miếng)                                                                                                                                     | 4662        |
| 14. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>(Trừ bán lẻ vàng miếng, tem và tiền kim khí)<br>Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh | 4773        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 15. | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ<br>(Không bao gồm: hóa chất, động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật đầu tư; Kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu; Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí)<br>Chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ | 4789 |
| 16. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4932 |
| 17. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4933 |
| 18. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>(Không bao gồm hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm)<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                            | 8299 |
| 19. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)                                                                                                                                                                                     | 6619 |
| 20. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8230 |
| 21. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)                                                                                                                                                                                                                                                        | 7020 |

**6. Vốn điều lệ:** 50.000.000.000 VNĐ

### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGÔ THỊ TIẾN   | Thôn Cống Thôn, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam               | 10.000.000.000        | 20,000    | 001162002138                                                                                                                                      |         |
| 2   | HOÀNG NGÔ SINH | Thôn Cống Thôn, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam               | 40.000.000.000        | 80,000    | 001091005686                                                                                                                                      |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: HOÀNG NGÔ SINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/12/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001091005686

Ngày cấp: 05/09/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cống Thôn, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Cống Thôn, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội